

**ANNUAL REPORT**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** **2008**

**TRUST****Bank**  
**ĐẠI TÍN NGÂN HÀNG**  
*Nơi của niềm tin và thành đạt*

**TRUST**  **Bank**

**ĐẠI TÍN NGÂN HÀNG**

*Nơi của niềm tin và thành đạt*



# Mục Lục

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị	04
Tổng quan về Ngân hàng TMCP Đại Tín	07
Báo cáo của Tổng giám đốc	08
Các sự kiện nổi bật trong năm 2008	11
Hội đồng quản trị	12
Ban kiểm soát	14
Ban tổng giám đốc	15
Sơ đồ tổ chức	16
Phương hướng phát triển	19
Kế hoạch năm 2009	20
Báo cáo kiểm toán năm 2008	23



**Ông Hoàng Văn Toàn**

*Chủ tịch Hội đồng quản trị*

Năm 2008, môi trường kinh doanh có nhiều diễn biến phức tạp, khó khăn. Trên thế giới, cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế nặng nề nhất từ sau chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra từ Mỹ và lây lan rất nhanh đến các khu vực và quốc gia khác trên thế giới. Trong nước, lạm phát tăng mạnh; lãi suất tiền gửi, tiền vay tăng cao, thanh khoản có lúc thiếu hụt. Hoạt động tài chính ngân hàng phải gánh chịu nhiều thách thức lớn.

Trong bối cảnh đó, Ngân hàng TMCP Đại Tín – TRUSTBank đã vượt lên những khó khăn thách thức, hoàn thành cơ bản những mục tiêu đề ra và tạo tiền đề cần thiết cho sự phát triển nhanh và bền vững cho những năm tiếp theo. Điểm sáng trong năm 2008 là Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công tác tái cơ cấu tổ chức Ngân hàng hướng về phục vụ khách hàng một cách tốt nhất, tạo điều kiện quản trị và điều hành hoạt động có hiệu quả. Việc tái cơ cấu tổ chức theo mô hình ngân hàng hiện đại với định hướng phục vụ khách hàng và quản trị hiệu quả làm trọng tâm phát triển ngân hàng cho các năm sau; tách bạch rõ ràng giữa công tác giám sát và thực hiện nghiệp vụ nhằm cung cấp dịch vụ hiệu quả cũng như quản lý, kiểm soát rủi ro tốt; đồng thời, chỉ đạo đẩy mạnh công tác mở rộng mạng lưới, đầu tư công nghệ, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời việc tăng năng lực tài chính của TRUSTBank trong năm 2008 lên 1000 tỷ và theo lộ trình chiến lược của Ngân hàng đến năm 2010 là 3000 tỷ đồng. Kết đến là hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh doanh năm 2008, so với năm 2007 các chỉ tiêu đạt như sau; tổng tài sản tăng 162%, tổng vốn huy động tăng 474%, tổng dư nợ cho vay tăng 95%. Đặc biệt tỷ lệ nợ xấu khống chế chỉ ở mức 0,12%. Lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đã điều chỉnh. Tỷ lệ chia cổ tức là 12,09%/năm. Ngoài ra, Hội đồng quản trị luôn bám sát và chỉ đạo triển khai tốt các công tác quản lý rủi ro, quản lý tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Công tác huy động vốn và sử dụng vốn của TRUSTBank luôn được quản lý chặt chẽ, đảm bảo khả năng thanh khoản và đem lại hiệu quả cao. Hình ảnh thương hiệu và uy tín của TRUSTBank đã được nâng cao một bước.

Dự báo tình hình kinh tế thế giới năm 2009 sẽ vẫn tiếp tục khó khăn. Môi trường kinh doanh 2009 được đánh giá còn có thể diễn biến phức tạp hơn năm 2008. Xuất phát từ nhận định vừa nêu trên, Ngân hàng Đại Tín đã chủ động đưa ra định hướng được gói gọn trong công thức: An toàn - Phát triển - Hiệu quả - Bền vững.


Năm 2009, TRUSTBank đặc biệt chú trọng đến việc tiếp tục nâng cao năng lực tài chính đi liền với tái cấu trúc, cơ cấu lại tài sản theo hướng an toàn, hiệu quả; nâng cao năng lực quản trị điều hành bằng việc hoàn thiện cơ chế quản trị và chính sách điều hành, tăng cường công tác dự báo, đổi mới và kiện toàn bộ máy tổ chức, tiếp tục phát triển nguồn nhân lực, đào tạo công tác điều hành dành cho Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Phòng Giao dịch, đào tạo nâng cao kỹ năng của lực lượng bán hàng chuyên nghiệp; đẩy nhanh tiến trình hiện đại hóa công nghệ ngân hàng v.v... Nỗ lực của TRUSTBank hướng đến là xây dựng, phát triển mối quan hệ hợp tác tốt nhất với tất cả khách hàng, đối tác và các cổ đông đồng thời thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội thiết thực nhất.

# Thông điệp của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

Phát huy những kết quả đạt được, hướng về phía trước với quyết tâm cao nhất. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng TRUSTBank sẽ hoàn thành xuất sắc mục tiêu trong năm 2009 mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn Ngân hàng Nhà nước các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước, các cổ đông, đối tác và khách hàng đã quan tâm và hỗ trợ TRUSTBank trong thời gian qua. Chúng tôi mong sẽ tiếp tục nhận được sự hợp tác chặt chẽ của tất cả Quý vị.

Trân trọng,

Chủ tịch HĐQT



---

**Hoàng Văn Toàn**

**“...Nỗ lực của Ngân hàng TMCP Đại Tín –TRUSTBank hướng đến là xây dựng, phát triển mối quan hệ hợp tác tốt nhất với tất cả khách hàng, đối tác và các cổ đông, đồng thời thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội thiết thực nhất.”**





Thực hiện phương châm: “Phát triển, An toàn, Hiệu quả và Bền vững”, TRUSTBank không ngừng phát huy tiềm lực sẵn có để nâng cao vị thế cạnh tranh và xây dựng niềm tin vững chắc nơi khách hàng...

# Tổng quan về Ngân Hàng TMCP Đại Tín

## Quá trình hình thành và phát triển

Ngân hàng TMCP Đại Tín tiền thân là Ngân hàng TMCP nông thôn Rạch Kiến. Qua 19 năm hoạt động (1989–2008), ngày 17/8/2007 Ngân hàng TMCP nông thôn Rạch Kiến đã chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động thành Ngân hàng TMCP đô thị và đổi tên thành Ngân hàng TMCP Đại Tín – TRUSTBank. Đây là bước ngoặt quan trọng đánh dấu sự phát triển lên tầm cao mới của TRUSTBank.

Trong suốt 19 năm qua, TRUSTBank đã hoàn thành tốt nhiệm vụ là Ngân hàng TMCP nông thôn và là người bạn thân thiết của ngành nông nghiệp, nông thôn và nông dân tỉnh Long An. Chuyển sang mô hình hoạt động mới là Ngân hàng TMCP đô thị, TRUSTBank không ngần ngại đón nhận sứ mệnh mới để có những bước đi vững chắc, mạnh mẽ và thành công hơn. Bên cạnh đó, TRUSTBank cũng đang dần mở rộng tầm ảnh hưởng, mạng lưới kinh doanh và trở thành người bạn thân thiết của mọi người dân và các đối tác trên khắp cả nước.

## Mạng lưới hoạt động

Hiện nay, mạng lưới hoạt động của ngân hàng đã mở rộng lên 17 điểm giao dịch trên toàn quốc gồm: 01 Hội sở, 04 Chi nhánh và 12 Phòng giao dịch. Vốn điều lệ của ngân hàng đã tăng lên 1.000 tỷ đồng vào cuối năm 2008. Điều này minh chứng cho bước đi vững chắc trong giai đoạn mới và là tiền đề để TRUSTBank tiếp tục gặt hái thành công trong năm 2009.

## Sản phẩm dịch vụ

Sản phẩm dịch vụ của TRUSTBank đa dạng và không ngừng được cải thiện để mang đến chất lượng cao nhất cho khách hàng. Các dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân như các hình thức tiền gửi tiết kiệm đa dạng, chuyển tiền, cho vay sinh hoạt, cho vay bất động sản, ... bên cạnh các dịch vụ dành cho khách hàng là các doanh nghiệp như các loại tiền gửi, cho vay, thu đổi ngoại tệ, ... đều dẫn đi vào chuẩn hóa chất lượng phục vụ và dịch vụ.

Với phương châm “Phát triển, An toàn, Hiệu quả và Bền vững”, TRUSTBank luôn từng bước đổi mới để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của tất cả khách hàng trên cả nước.



### **Ông Trần Sơn Nam**

Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc

Năm 2008, nền kinh tế Việt Nam đạt được nhiều thành tựu nhưng cũng gặp không ít khó khăn và thách thức. Những tháng đầu năm 2008, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao nhưng do ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, đặc biệt là các nền kinh tế lớn đã tác động không nhỏ đến nền kinh tế nước ta nên nhìn chung hoạt động xuất khẩu giảm, khả năng thu hút vốn đầu tư của nước ngoài hạn chế, kiều hối, dịch vụ và du lịch cũng tăng chậm hơn.

Chính trong bối cảnh này, các Ngân hàng TMCP cũng như Ngân hàng TMCP Đại Tín – TRUSTBank đã cố gắng vượt qua mọi thử thách, biến những khó khăn thành cơ hội phát triển. Tăng vốn điều lệ, mở rộng mạng lưới hoạt động, đẩy mạnh cải tiến công nghệ ngân hàng là những thành quả cơ bản mà TRUSTBank đạt được trong năm 2008. Trong đó, vốn điều lệ tăng từ 504 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 28,8 tỷ đồng.

#### **1. Hoạt động huy động vốn**

Vốn huy động chiếm một tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn của TRUSTBank. Việc huy động tiền gửi của các tổ chức kinh tế và dân cư được quan tâm chú trọng thông qua các chính sách chăm sóc và thu hút khách hàng bằng các hình thức: linh hoạt về lãi suất, về kỳ hạn, loại hình, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền quảng cáo, khuyến mãi bằng quà tặng nhân dịp khai trương các chi nhánh, phòng giao dịch, thành lập các tổ tiết kiệm lưu động tại các khu công nghiệp, các dự án chi trả đền bù, huy động tiết kiệm tại gia...

Tổng nguồn vốn huy động đến ngày 31/12/2008 là 2.336 tỷ đồng, trong đó:

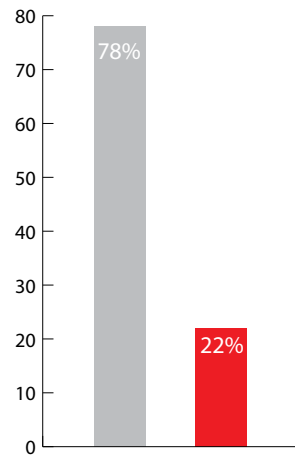
- ° Nguồn vốn huy động tiền gửi ngoại tệ là 412 ngàn USD, 20 ngàn EUR tương đương 7 tỷ VNĐ.
- ° Nguồn vốn huy động tiền gửi VNĐ là: 2.329 tỷ đồng, tăng 1.836 tỷ đồng so với đầu năm, tốc độ tăng 372%, chiếm 99,70% trong tổng nguồn vốn huy động, đạt 194% kế hoạch. Trong đó, tiền gửi vốn cổ phần là 450 tỷ đồng (nếu loại trừ khoản này thì vốn huy động là 1.879 tỷ đồng, tăng 1.386 tỷ đồng so với đầu năm, tốc độ tăng 281%, đạt 157% kế hoạch).

Chỉ tiêu (tính đến 31/12/2008)	Số dư huy động 2007 (Tỷ VNĐ)	Số dư huy động 2008 (Tỷ VNĐ)	Tăng trưởng so với năm trước
Tổng vốn huy động	493	2.336	374%
Trong đó:			
+ Tiền gửi ngoại tệ		7	
+ Tiền gửi VNĐ	493	2.329	372%



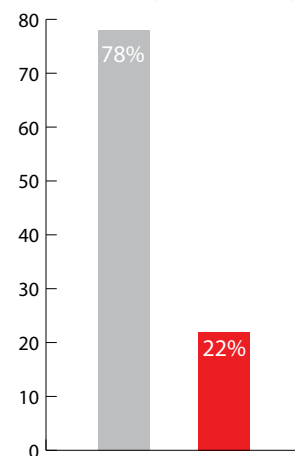
# Báo cáo của Tổng Giám Đốc

Cơ cấu vốn khách hàng



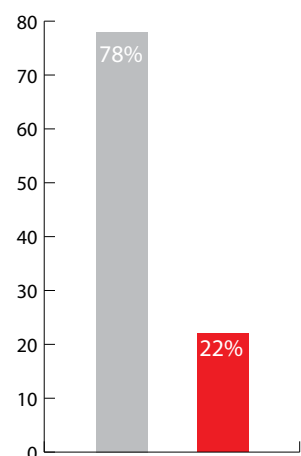
- Tiền gửi của các TCKT và dân cư
- Tiền gửi của các TCTD

Cơ cấu vốn huy động theo kỳ hạn



- Kỳ hạn dưới 12 tháng
- Kỳ hạn từ 12 tháng trở lên

Cơ cấu đầu tư tín dụng



- Dư nợ ngắn hạn
- Dư nợ dài hạn

## 2. Cơ cấu đầu tư năm 2008

TRUSTBank đã bám sát vào các chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, vào các vùng, các khu vực kinh tế với quy mô và chất lượng tín dụng ngày càng cao, đi đôi với việc kiểm soát chặt chẽ nhằm hạn chế nợ quá hạn, nợ xấu phát sinh. Các sản phẩm tín dụng không ngừng được nghiên cứu cải tiến, đổi mới ngày càng phong phú, đa dạng hơn, phù hợp với môi trường hoạt động của ngân hàng ở cả khu vực thành thị và nông thôn.

### Cơ cấu đầu tư

Đvt: tỷ đồng

<b>Dư nợ theo thành phần kinh tế</b>	<b>1.624</b>	<b>100,00%</b>
Công ty cổ phần	290	17,87%
Công ty trách nhiệm hữu hạn	203	12,50%
Doanh nghiệp tư nhân	59	3,62%
Kinh tế cá thể	1.072	66,02%
<b>Dư nợ theo loại hình kinh tế</b>	<b>1.624</b>	<b>100,00%</b>
Nông nghiệp	328	20,20%
Công nghiệp & xây dựng	285	17,55%
Thương nghiệp	451	27,79%
Dịch vụ & hoạt động phục vụ cá nhân và cộng đồng	560	34,46%

Về đầu tư chứng khoán và giấy tờ có giá: Đến 31/12/2008 là 3,5 tỷ đồng



Về đầu tư mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật: Nhằm nâng cao năng lực hoạt động kinh doanh, đầu tư phát triển cơ sở vật chất cho toàn hệ thống TRUSTBank ngày càng khang trang, hiện đại phù hợp với xu hướng phát triển của ngành Ngân hàng trong xu thế hội nhập, Ban điều hành đã chủ động, tập trung triển khai và luôn tuân thủ theo đúng quy định Ngân hàng Nhà nước về đầu tư mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật cho Ngân hàng (< 50% vốn tự có), với tổng giá trị tài sản cố định đến 31/12/2008 là 157 tỷ đồng (chiếm 28% vốn tự có).

#### **Về các dịch vụ Ngân hàng**

TRUSTBank đã khai thác bổ sung nhằm đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ như: dịch vụ thanh toán, dịch vụ chuyển tiền thông qua làm đại lý cho Công ty EDEN, đại lý bán bảo hiểm cho Bảo Việt, đại lý thu đổi ngoại tệ cho Ngân hàng Phương Đông. Tuy nhiên, doanh số và phí thu được qua các dịch vụ này chưa cao.  
° TRUSTBank đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối.

#### **Kết quả kinh doanh năm 2008**

Do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế cũng như riêng ngành Ngân hàng, lợi nhuận của TRUSTBank cũng bị ảnh hưởng rất lớn. Đến cuối năm 2008, lợi nhuận sau thuế là 28,8 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch đã điều chỉnh.

#### **Công tác mở rộng mạng lưới**

Nhận thức được tầm quan trọng của mạng lưới giao dịch, công tác phát triển mạng lưới trong thời gian qua đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành quan tâm. Đến 31/12/2008, mạng lưới TRUSTBank gồm 17 điểm giao dịch: 01 hội sở chính, 04 chi nhánh và 12 Phòng giao dịch.

#### **Công tác khác**

Năm 2008, tuy gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, song TRUSTBank đã tiến hành điều chỉnh cơ cấu tổ chức giai đoạn 1, tăng cường công tác quản trị điều hành nội bộ, chủ động ngăn ngừa rủi ro, ban hành một cách có hệ thống quy chế tổ chức và hoạt động của các Khối, Phòng, Ban chức năng.

Biến những thách thức thành cơ hội phát triển, TRUSTBank tiếp tục gạt hái những thành công mới.

Trong năm 2008, TRUSTBank đã đạt được một số thành tựu đáng kể qua một số sự kiện nổi bật. Với những thành công này, ngân hàng sẽ tiếp tục nâng cao năng lực tài chính để mở rộng quy mô hoạt động, đầu tư vào công nghệ và nguồn nhân lực.

# Các sự kiện nổi bật Năm 2008

## Các sự kiện tiêu biểu:

- Mở rộng mạng lưới hoạt động lên 17 điểm giao dịch vào cuối năm 2008 gồm 1 Hội sở, 4 Chi nhánh và 12 Phòng giao dịch, tăng 3 Chi nhánh và 9 Phòng giao dịch so với năm 2007.
- Vốn điều lệ đã tăng lên 1000 tỷ đồng, từng bước nâng cao năng lực tài chính và sức cạnh tranh của mình trên thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng và phát triển mạng lưới, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc và đầu tư công nghệ để phát triển các sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Lợi nhuận trước thuế là 28,8 tỷ đồng, đạt vượt mức kế hoạch đã điều chỉnh. Tỷ lệ chia cổ tức là 12,09%/năm.
- Công tác phát triển, quảng bá thương hiệu được đầu tư đúng mức và vị thế thương hiệu TRUSTBank đã nâng cao rõ rệt. TRUSTBank đã chuẩn hóa hệ thống nhận dạng thương hiệu trên toàn hệ thống.
- Phát triển, liên kết hợp tác chiến lược với các doanh nghiệp lớn trong nước và quốc tế.



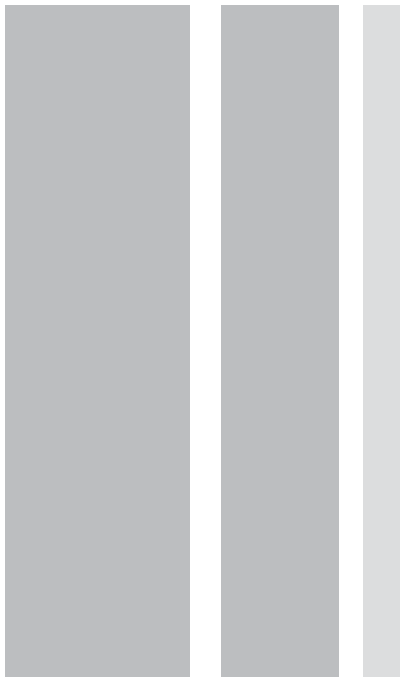
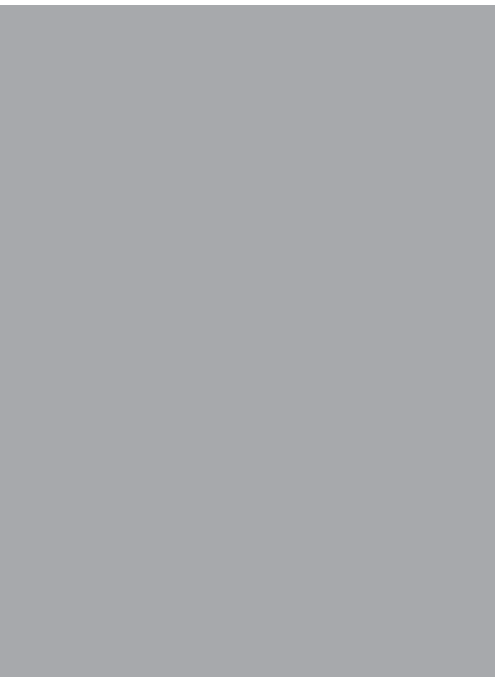
**Ông Hoàng Văn Toàn**  
*Chủ tịch HĐQT*



**Ông Nguyễn Vĩnh Mậu**  
*Phó Chủ tịch HĐQT*



**Ông Hứa Xường**  
*Thành viên HĐQT*



**Ông Trần Sơn Nam**  
*Thành viên HĐQT*

# Hội Đồng Quản Trị



**Bà Lâm Hồng Trinh**  
*Thành viên HĐQT*



**Bà Ngô Kim Huệ**  
*Thành viên HĐQT*



**Bà Hoàng Thị Tâm**  
*Thành viên HĐQT*

# Ban Kiểm Soát



**Bà Lê Thị Lý**  
*Trưởng Ban Kiểm soát*



**Ông Lê Hữu Màng**  
*TV Ban Kiểm soát*



**Bà Trần Thị Bích**  
*TV Ban Kiểm soát*

Đội ngũ lãnh đạo của TRUSTBank là những người giàu kinh nghiệm trong ngành tài chính – ngân hàng và trong quản lý điều hành, luôn kiên định trước mọi thử thách, quyết tâm đưa TRUSTBank trở thành ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam.



# Ban Tổng Giám Đốc



**Ông Trần Sơn Nam**  
*Tổng Giám đốc*



**Ông Nguyễn Văn Tùng**  
*Phó Tổng Giám đốc*



**Ông Đỗ Hoàng Linh**  
*Phó Tổng Giám đốc*



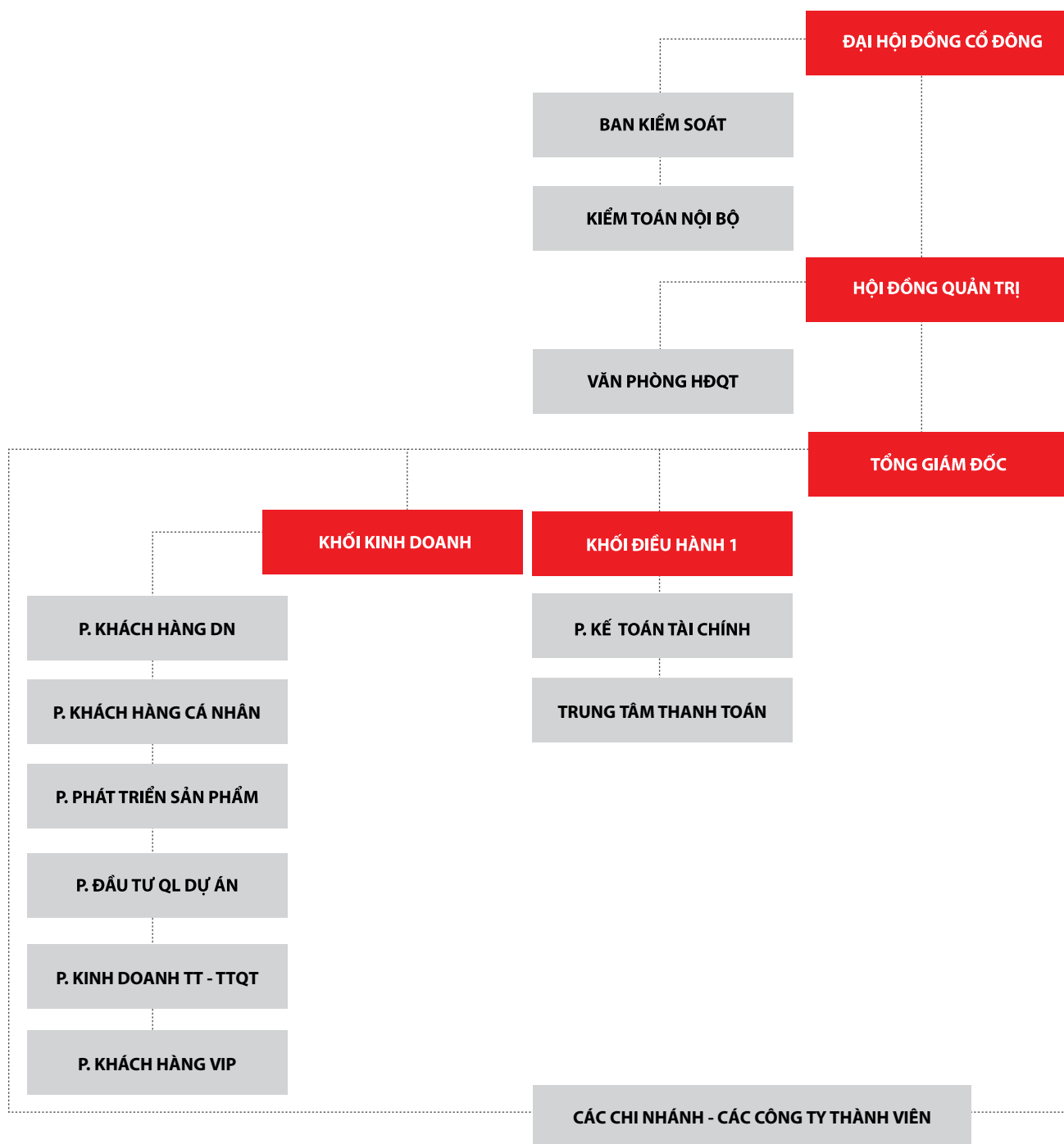
**Bà Huỳnh Thị Đơ**  
*Phó Tổng Giám đốc*



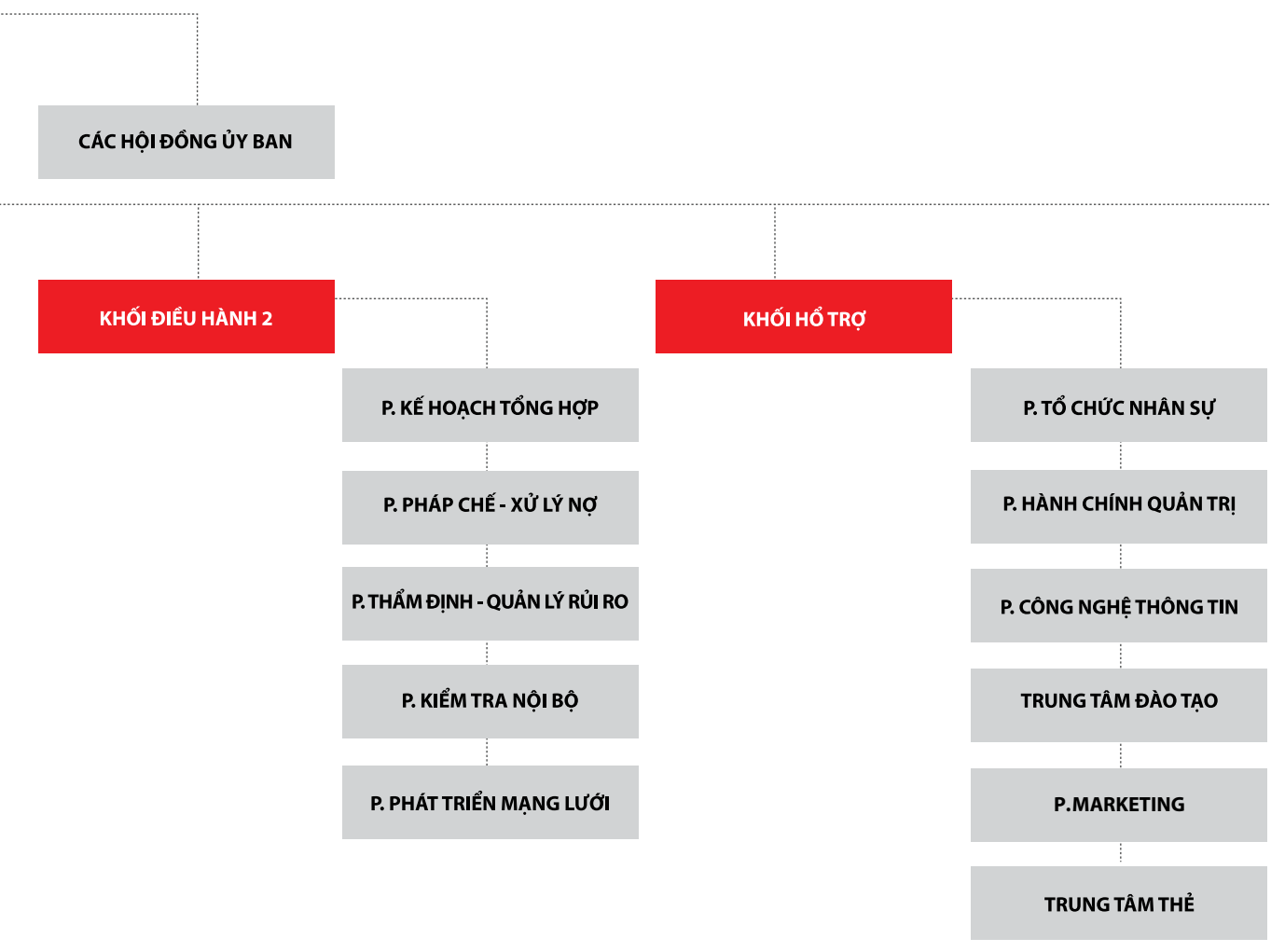
**Bà Lâm Hồng Trinh**  
*Phó Tổng Giám đốc*



**Bà Ngô Kim Huệ**  
*Phó Tổng Giám đốc*



# Sơ đồ tổ chức





# Phương hướng phát triển

**“ TRUSTBank hướng đến phát triển bền vững và nhanh chóng mở rộng mạng lưới hoạt động tại các tỉnh thành trong cả nước. ”**

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, tự do hóa tài chính đang diễn ra mạnh mẽ, TRUSTBank đã xây dựng một chiến lược dài hạn nhằm khẳng định vị thế mới trên thị trường ngân hàng, đồng thời thực hiện mục tiêu hiện đại hóa công nghệ ngân hàng để nhanh chóng tiếp cận và phát triển các dịch vụ ngân hàng thương mại hiện đại – đa năng. Mặt khác, TRUSTBank cũng tăng cường công tác quản lý rủi ro nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về hệ số an toàn tín dụng, nâng cao hiệu quả kinh doanh cũng như năng lực cạnh tranh.

Những năm vừa qua, TRUSTBank đã có những tiến bộ vượt bậc trong việc cơ cấu lại tổ chức và hoạt động đi đôi với việc hiện đại hóa công nghệ ngân hàng. Với sức mạnh nội lực cùng tinh thần quyết tâm của tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên, chúng tôi tự tin có thể vượt qua mọi thách thức để trở thành ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam.

TRUSTBank chú trọng đẩy mạnh công tác huy động vốn với nhiều hình thức phong phú, chủ yếu huy động vốn trung dài hạn trong dân cư để tạo nguồn cho vay, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của các thành phần kinh tế trên phạm vi cả nước.

TRUSTBank hướng đến phát triển bền vững và nhanh chóng mở rộng mạng lưới hoạt động tại các tỉnh thành trong cả nước, đặc biệt chú trọng mở rộng mạng lưới tại các vùng kinh tế trọng điểm.

Hiện nay, cổ đông chiến lược của TRUSTBank là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Công ty Asia Phú Mỹ. Trong thời gian tới, ngân hàng sẽ tăng cường quan hệ và thu hút các cổ đông chiến lược là các Ngân hàng hàng đầu trong và ngoài nước, các tập đoàn kinh tế lớn, tiềm lực tài chính mạnh, đủ sức hỗ trợ về mặt phát triển công nghệ thông tin, về mặt tài chính đảm bảo an toàn cho hoạt động của TRUSTBank.

TRUSTBank luôn quan tâm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng thông qua việc tìm hiểu nhu cầu, kỳ vọng của mỗi đối tượng khách hàng để đưa ra các giải pháp chăm sóc hữu hiệu, thỏa mãn cao nhất các nhu cầu hợp lý của khách hàng trong khả năng cho phép của mình.

TRUSTBank nghiên cứu phát triển đa dạng hóa các sản phẩm nhằm thỏa mãn tối đa các nhu cầu cũng như tiện ích của khách hàng.

# Kế hoạch năm 2009

**“TRUSTBank tiếp tục củng cố, đổi mới và kiện toàn tổ chức. Cấu trúc lại TRUSTBank theo hướng mô hình tổ chức ngân hàng hiện đại và theo thông lệ quốc tế.”**

Định hướng trở thành một trong những thương hiệu Ngân hàng thương mại cổ phần đô thị hàng đầu tại Việt Nam, phát triển công nghệ ngân hàng theo hướng hiện đại, đa năng với sản phẩm đa dạng, chất lượng dịch vụ cao, mạng lưới kênh phân phối rộng dựa trên nền tảng mô hình tổ chức và quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế, công nghệ thông tin hiện đại, công nghệ ngân hàng tiên tiến. Mặt khác, từng bước đưa TRUSTBank trở thành một thương hiệu có uy tín trên thị trường tài chính trong nước và quốc tế.

## Kế hoạch kinh doanh

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch 2009

Trên cơ sở tình hình thực tế của nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam và của ngành Ngân hàng, Hội đồng quản trị TRUSTBank dự kiến mục tiêu hoạt động quản trị năm 2009 như sau:

- Vốn điều lệ tăng lên 2.000 tỷ đồng ( Vốn điều lệ bình quân là 1.260 tỷ)
- Tổng tài sản tăng lên 7.200 tỷ đồng.
- Tổng huy động tăng lên 4.800 tỷ đồng.
- Tổng dư nợ tăng lên 3.320 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế là 240 tỷ đồng.

Trong đó:

- + Lợi nhuận từ hoạt động Ngân hàng: 99 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận từ hoạt động liên doanh, liên kết, đầu tư, và hoạt động khác: 141 tỷ
- Tỷ lệ nợ xấu < 2%.
- Tỷ lệ chia cổ tức là 8%.





## 2. Giải pháp tổ chức thực hiện

TRUSTBank tiếp tục củng cố, đổi mới và kiện toàn tổ chức. Cấu trúc lại TRUSTBank theo hướng mô hình tổ chức ngân hàng hiện đại và theo thông lệ quốc tế. Xây dựng chính sách giữ, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài; xây dựng chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có năng lực về chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp. Tập trung triển khai ngay dự án về hệ thống chuyển mạch tài chính (SWIFT), hệ thống quản lý thẻ (CMS) là nền tảng cho các kênh bán hàng như ATM, POS, các kênh giao tiếp điện tử khác như Internet Banking, SMS Banking. Mặt khác, việc tăng năng lực tài chính vừa là yêu cầu vừa là điều kiện để phát triển vững chắc. Cụ thể, tăng từ 1.000 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng vào cuối năm 2009; lên 3.000 tỷ đồng đến cuối năm 2010; đến năm 2013 tăng tối thiểu lên 5.000 tỷ đồng.

TRUSTBank sẽ đẩy mạnh phát triển sản phẩm và dịch vụ ngân hàng. Củng cố, chuyên nghiệp hóa, nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng TMCP Đại Tín. Bên cạnh đó, TRUSTBank tiếp tục mở rộng và phát triển nhanh mạng lưới, phát triển thị phần, thành lập và phát triển các công ty trực thuộc. Song song đó, tiến hành đẩy mạnh hoạt động Marketing, xây dựng, chuẩn hóa và phát triển thương hiệu TRUSTBank, thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng.

TRUSTBank sẽ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy chế quản lý nội bộ một cách đồng bộ, xuyên suốt và thống nhất toàn hệ thống, tạo cơ sở pháp lý để thực thi chức năng nhiệm vụ của các đơn vị. Thực hiện nghiêm túc các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Đổi mới và tăng cường năng lực của hệ thống kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ theo quy định mới của Ngân hàng Nhà nước.

Trên đây là báo cáo công tác quản trị Ngân hàng năm 2008, những định hướng, chỉ tiêu chính trong kế hoạch năm 2009 và một số giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2009 theo định hướng của Hội đồng quản trị là kỳ vọng của cổ đông, nhằm tiếp tục giữ vững và nâng cao vị thế cạnh tranh của TRUSTBank, trong giai đoạn tăng tốc, phát triển và hội nhập.

Hội đồng quản trị kêu gọi toàn thể cổ đông, cán bộ nhân viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2009, tạo tiền đề hoàn thành toàn diện kế hoạch phát triển TRUSTBank giai đoạn 2009 – 2013. Tất cả quyết tâm, đồng lòng hành động vì một mục tiêu và mái nhà chung với phương châm “An toàn, phát triển, hiệu quả và bền vững”; quyết tâm thực hiện tất cả các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 đã đề ra.

# Báo Cáo Kiểm Toán Năm 2008





## Công ty kiểm toán và tư vấn Thăng Long

Số: 20/09/bckt/tc

Về báo cáo tài chính năm 2008 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Tín

### Kính gửi:

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Tín

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2008 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Tín gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 5 đến trang 27 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

### Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Tín tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan khác do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2009

**Tổng Giám Đốc**

**Kiểm Toán Viên**

**TỪ QUỲNH HẠNH**

Chứng Chỉ KTV Số: 0313/Ktv

**NGUYỄN TRUNG KIÊN**

Chứng Chỉ KTV Số: 1129/Ktv

# Báo Cáo

## Kiểm Toán Năm 2008 (tt)

### Bảng cân đối kế toán

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

A	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2008 (1000 VND)	01/01/2008 (1000 VND)
<b>I</b>	<b>Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>	<b>V.01</b>	<b>41.724.685</b>	<b>18.019.080</b>
<b>II</b>	<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước</b>	<b>V.02</b>	<b>590.982.936</b>	<b>33.680.008</b>
<b>III</b>	<b>Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các tổ chức tín dụng khác</b>	<b>V.03</b>	<b>339.909.357</b>	<b>99.541.363</b>
1	Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		339.909.357	99.541.363
<b>VI</b>	<b>Cho vay khách hàng</b>		<b>1.622.172.946</b>	<b>830.691.460</b>
1	Cho vay khách hàng	V.04	1.624.279.861	831.213.981
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.05	(2.106.915)	(522.521)
<b>VII</b>	<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>V.06</b>	<b>3.513.183</b>	<b>6.766.167</b>
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		3.513.183	6.766.167
<b>IX</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>V.7</b>	<b>151.672.947</b>	<b>124.915.526</b>
1	Tài sản cố định hữu hình		43.880.741	16.110.554
A	Nguyên giá		48.685.941	18.118.407
B	Hao mòn TSCĐ		(4.805.200)	(2.007.853)
3	Tài sản cố định vô hình	V.8	107.792.206	108.804.972
A	Nguyên giá		108.370.598	109.420.408
B	Hao mòn TSCĐ		(578.392)	(615.436)
<b>XI</b>	<b>Tài sản có khác</b>		<b>240.423.382</b>	<b>28.999.204</b>
1	Các khoản phải thu	V.9	161.655.496	16.396.452
2	Các khoản lãi, phí phải thu		33.656.993	11.902.356
4	Tài sản có khác		45.110.893	700.396
	<b>Tổng cộng tài sản</b>		<b>2.990.399.436</b>	<b>1.142.612.808</b>

## Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	Thuyết minh	31/12/2008 (1000 VND)	01/01/2008 (1000 VND)
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ Chính phủ và NHNN</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>II</b>	<b>Tiền gửi và vay TCTD khác</b>	<b>V.10</b>	<b>320.687.790</b>	<b>182.036.476</b>
1	Tiền gửi của các TCTD khác		320.687.790	182.036.476
<b>III</b>	<b>Tiền gửi của khách hàng</b>	<b>V.11</b>		<b>311.187.256</b>
<b>V</b>	<b>Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro</b>	<b>V.12</b>	<b>39.045.157</b>	<b>53.693.957</b>
<b>VII</b>	<b>Các khoản nợ khác</b>		<b>32.741.944</b>	<b>17.886.110</b>
1	Các khoản lãi, phí phải trả		26.940.043	9.565.338
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	V.13	5.801.901	8.320.772
<b>VIII</b>	<b>Vốn và các quỹ khác</b>	<b>V.14</b>	<b>582.380.859</b>	<b>577.809.009</b>
1	Vốn của TCTD		552.715.294	552.263.676
a	Vốn điều lệ		504.077.000	504.077.000
b	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản		1.018.894	567.276
c	Thặng dư vốn cổ phần		47.619.400	47.619.400
2	Quỹ của TCTD		6.367.667	2.370.401
4	Lợi nhuận chưa phân phối /Lỗ lũy kế		23.297.898	23.174.932
<b>Tổng cộng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu</b>			<b>2.990.399.436</b>	<b>1.142.612.808</b>

## Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Thuyết minh	31/12/2008 (1000 VND)	01/01/2008 (1000 VND)
<b>Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn</b>		<b>302.522.301</b>	<b>250.000</b>
Bảo lãnh vay vốn		0	0
Cam kết trong nghiệp vụ L/C		0	0
Bảo lãnh khác		302.522.301	250.000
<b>Các cam kết đưa ra</b>		<b>0</b>	<b>0</b>

Người lập biểu

TRẦN NGUYỄN NHẤT LINH

Kế toán trưởng

PHAN THỊ LỆ DUNG

Lập, ngày 20 tháng 03 năm 2009

Tổng Giám đốc

TRẦN SƠN NAM

# Báo Cáo Kiểm Toán Năm 2008 (tt)

## Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2008 (1000 VND)	Năm 2007 (1000 VND)
1 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.15	188.484.416	98.305.060
2 Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	VI.16	120.298.792	48.475.373
<b>I Thu nhập lãi thuần</b>		<b>68.185.624</b>	<b>49.829.687</b>
3 Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		3.075.874	334.277
4 Chi phí hoạt động dịch vụ		1.235.981	696.965
<b>II Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>VI.17</b>	<b>1.839.893</b>	<b>(362.688)</b>
<b>III Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>		<b>613</b>	<b>0</b>
<b>IV Lãi/lỗ thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>V Lãi/lỗ thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>VI.18</b>	<b>16.180</b>	<b>0</b>
5 Thu nhập từ hoạt động khác		4.220.694	2.854.914
6 Chi phí hoạt động khác		35.893	11.738
<b>VI Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác</b>	<b>VI.19</b>	<b>4.184.801</b>	<b>2.843.176</b>
<b>VII Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>VIII Chi phí hoạt động</b>	<b>VI.20</b>	<b>43.497.488</b>	<b>19.869.686</b>
<b>IX Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>		<b>30.729.623</b>	<b>32.440.489</b>
<b>X Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>		<b>1.899.664</b>	<b>253.083</b>
<b>XI Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		<b>28.829.959</b>	<b>32.187.406</b>
7 Chi phí thuế TNDN hiện hành		8.072.389	9.012.474
8 Chi phí thuế TNDN hoãn lại		0	0
<b>XII Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>VI.21</b>	<b>8.072.389</b>	<b>9.012.474</b>
<b>XIII Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>20.757.570</b>	<b>23.174.932</b>

Người lập biểu



TRẦN NGUYỄN NHẤT LINH

Kế toán trưởng



PHAN THỊ LỆ DUNG

Lập, ngày 20 tháng 03 năm 2009

Tổng Giám đốc



TRẦN SƠN NAM



## Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008

TT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2008 (1000 VND)	Năm 2007 (1000 VND)
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
01	Lợi nhuận trước thuế Điều chỉnh cho các khoản		28.829.959	32.187.406
02	Khấu hao TSCĐ, bất động sản đầu tư		2.760.304	1.145.442
03	Dự phòng rủi ro tín dụng, giảm giá, đầu tư tăng thêm/ hoàn nhập trong năm		1.584.394	25.312
04	Lãi và phí phải thu trong kỳ( thực tế chưa thu)		(21.754.637)	(11.902.356)
05	Lãi và phí phải trả trong kỳ( thực tế chưa trả)		17.374.705	9.565.338
06	Lãi/lỗ do thanh lý tài sản cố định		5.140	
10	Các điều chỉnh khác		986.605	
<b>Những thay đổi về tài sản và công nợ hoạt động</b>				
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>				
11	(Tăng)/giảm các khoản tiền, vàng và cho vay các TCTD khác		(240.367.994)	(24.853.193)
12	(Tăng)/giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		3.252.985	
14	(Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng		(793.065.881)	(524.852.459)
17	(Tăng)/giảm khác về tài sản hoạt động		(189.669.540)	9.196.080
<b>Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>				
18	Tăng/(giảm) các khoản nợ Chính phủ và NHNN			
19	Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		138.651.315	152.493.546
20	Tăng/(giảm) tiền gửi của khách hàng		1.704.356.429	142.385.383
22	Tăng/(giảm) vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		(14.648.800)	28.270.000
24	Tăng/(giảm) khác về công nợ hoạt động		(2.518.871)	10.465.464
	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động kinh doanh trước thuế thu nhập doanh nghiệp		635.776.112	(175.874.038)
26	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(9.058.993)	(6.168.113)
27	Chi từ các quỹ của tổ chức tín dụng		(1.641.388)	(577.610)
<b>I</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>625.075.730</b>	<b>(182.619.761)</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
01	Mua sắm tài sản cố định		(29.517.724)	(115.408.564)
07	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác			
<b>II</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(29.517.724)</b>	<b>(115.408.564)</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
01	Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và/hoặc phát hành cổ phiếu			348.296.400
04	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(14.181.478)	(4.901.429)
<b>III</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>(14.181.478)</b>	<b>343.394.971</b>
<b>IV</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>		<b>581.376.528</b>	<b>45.366.646</b>
<b>V</b>	<b>Tiền và tương đương tiền tại thời điểm đầu kỳ</b>		<b>59.540.450</b>	<b>14.173.805</b>
<b>VI</b>	<b>Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá</b>			
<b>VII</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối kỳ</b>	<b>VII.22</b>	<b>640.916.978</b>	<b>59.540.451</b>

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 20 tháng 03 năm 2009

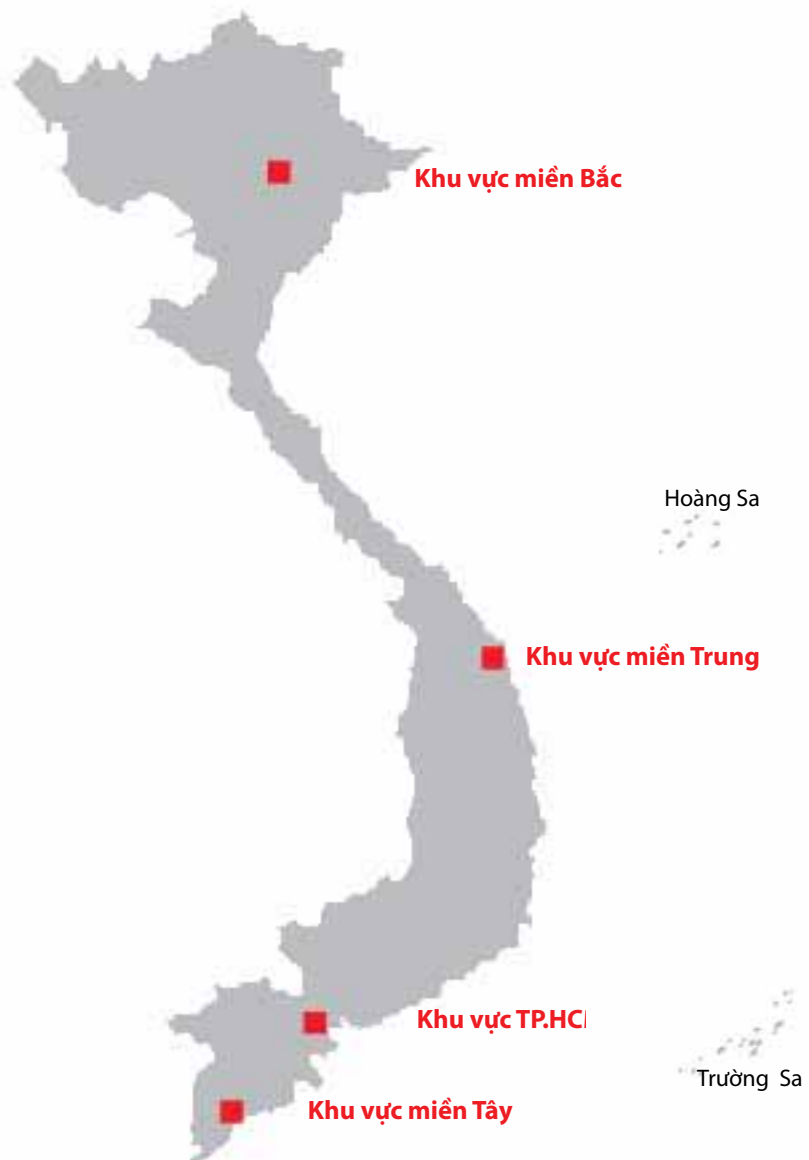
Tổng Giám đốc

TRẦN NGUYỄN NHẤT LINH

PHAN THỊ LỆ DUNG

TRẦN SƠN NAM

# Mạng lưới hoạt động



## KHU VỰC MIỀN BẮC

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: 96 Bà Triệu, phường Hàng Bài  
Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: (04) 6 2780 086  
Fax: (04) 6 2780 089

### PGD CẦU GIẤY

Địa chỉ: Số 105 Nguyễn Khánh Toàn  
Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: (04) 3 2811 517  
Fax: (04) 3 2811 523

### PGD ĐỒNG ĐA

Địa chỉ: Số 163 Đặng Tiến Đông  
Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: (04) 3 5378 724  
Fax: (04) 3 5378 725

### PGD THẠCH THẮT

Địa chỉ: Lô A8 KCN Kim Khí, xã Phùng Xá  
Huyện Thạch Thất - Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: (034) 3 3927 918  
Fax: (034) 3 3927 919

### PGD HÀO NAM

Địa chỉ: Số 165 phố Hào Nam  
Ô Chợ Dừa - Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: (04) 3 5123 262  
Fax: (04) 3 5123 263

### PGD HOÀI ĐỨC

Địa chỉ: Km6 Chùa Tổng  
La Phù - Hoài Đức - Hà Nội  
Điện thoại: (04) 3 3656 816  
Fax: (04) 3 3656 826

## KHU VỰC MIỀN TRUNG

### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Số 130 Lý Thái Tổ, P. Thạc Gián -  
Quận Thanh Khê - TP Đà Nẵng  
Điện thoại: (0511) 3745 111 - 3745 222  
Fax: (0511) 3745 544

## HỘI SỞ

### NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI TÍN

Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương  
Phường 2 - Thị xã Tân An - Long An

Điện thoại: (072) 3524 789  
(072) 3524 969

Fax: (072) 3524 787

## KHU VỰC TPHCM

### CHI NHÁNH SÀI GÒN

Địa chỉ: 426 Nguyễn Thị Minh Khai  
Phường 5 - Quận 3 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9291 295 - 3 9291 290  
Fax: (08) 3 9291 296

### PGD CHỢ LỚN

Địa chỉ: 1-3-5 Cao Xuân Dục  
Quận 8 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9515 902  
Fax: (08) 3 9515 903

### PGD PHÚ MỸ

Địa chỉ: B28-29-30-31 Nguyễn Hữu Thọ  
P. Tân Phong - Quận 7 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 6 2624 934 - 6 2624 926  
Fax: (08) 6 2624 936

### PGD HỒ HẢO HỚN

Địa chỉ: 75 Hồ Hảo Hớn  
P. Cô Giang - Quận 1 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9208 504  
Fax: (08) 3 9208 501

### PGD BẾN THÀNH

Địa chỉ: 139G Nguyễn Trãi  
P. Bến Thành - Quận 1 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9251 273  
Fax: (08) 3 9251 272

### PGD HÀM NGHI

Địa chỉ: 107 & 109 Lầu 1-2 Hàm Nghi  
P. Nguyễn Thái Bình - Quận 1 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9152 026  
Fax: (08) 3 9208 501

### PGD NGUYỄN TRI PHƯƠNG

Địa chỉ: 269 Nguyễn Tri Phương  
P. 5 - Quận 10 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9574 021  
Fax: (08) 3 9574 022

### PGD QUẬN 6

Địa chỉ: 34 Kim Dương Vương  
P. 13 - Quận 6 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 8779 770  
Fax: (08) 3 8779 771

### PGD CỘNG HÒA

Địa chỉ: 450 Cộng Hòa  
P. 13 - Quận Tân Bình - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 8122 436  
Fax: (08) 3 8122 435

### PGD LÊ ĐẠI HÀNH

Địa chỉ: 413 Lê Đại Hành  
P. 11 - Quận 11 - TP HCM  
Điện thoại: (08) 3 9650 849  
Fax: (08) 3 9650 847

## KHU VỰC MIỀN TÂY

### PGD CẦN ĐƯỚC

Địa chỉ: QL50 - Khu 1A - Thị trấn Cần Đước  
Huyện Cần Đước - Long An  
Điện thoại: (072) 3881 303 - 3712 789  
Fax: (072) 3881 217

### PGD BẾN LỨC

Địa chỉ: Số 98 Nguyễn Hữu Thọ - Khu phố 3  
Thị trấn Bến Lức - Huyện Bến Lức - Long An  
Điện thoại: (072) 3633 425 - 3633 526  
Fax: (072) 3633 426

### PGD CẦN GIUỘC

Địa chỉ: QL50 - Khu phố 4 - Thị trấn Cần Giuộc  
Huyện Cần Giuộc - Long An  
Điện thoại: (072) 3894 620 - 3874 146  
Fax: (072) 3874 146

### CHI NHÁNH LONG AN

Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương  
P.2 - Thị xã Tân An - Long An  
Điện thoại: (072) 3524 789 - 3524 969  
Fax: (072) 3524 787

### CHI NHÁNH RẠCH KIẾN

Địa chỉ: Số 01 - Thị tứ Long Hòa  
Huyện Cần Đước - Long An  
Điện thoại: (072) 3880 126 - 3886 032  
Fax: (072) 3880 447

### PGD ĐỨC HÒA

Địa chỉ: 502E/1 - Khu vực 5 - Thị trấn Đức Hòa  
Huyện Đức Hòa - tỉnh Long An  
Điện thoại: (072) 3761 678 - 3761 818  
Fax: (072) 3761 679

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

Địa chỉ: 109-111 Trần Hưng Đạo  
P. An Phú - Quận Ninh Kiều - TP Cần Thơ  
Điện thoại: (0710) 6250 347 - 6250 348  
Fax: (0710) 6250 233

### PGD GÒ ĐEN

Địa chỉ: Số 02 QL1A, xã Mỹ Yên  
Huyện Bến Lức - tỉnh Long An  
Điện thoại: (072) 3644 039 - 3644 179  
Fax: (072) 3644 040

### PGD MỘC HÓA

Địa chỉ: 92 Trần Hưng Đạo - Khu phố 1  
Thị trấn Mộc Hóa - Huyện Mộc Hóa - Long An  
Điện thoại: (072) 3843 768-3843 766  
Fax: (072) 3843 767

**TRUST**Bank

*Nơi của niềm tin và thành đạt*

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI TÍN**

**Hội Sở:** 145 - 147 - 149 Hùng Vương, Phường 2, Thị xã Tân An, Long An

**Tel:** (072) 3524 639 - **Fax:** (072) 3524 900 - **Call Center:** (08) 3838 5555

**Email:** [info@trustbank.com.vn](mailto:info@trustbank.com.vn) - **Website:** [www.trustbank.com.vn](http://www.trustbank.com.vn)